

Số: 278 /BC-UBND

Điện Biên, ngày 27 tháng 10 năm 2014

BÁO CÁO

**Thực hiện, kết quả tổ chức thi nâng ngạch công chức năm 2013
tỉnh Điện Biên theo nguyên tắc cạnh tranh**

VP ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI HĐND
TỈNH ĐIỆN BIÊN

ĐẾN Số: 3704
Ngày: 28/10/2014
Chuyên: Đ. K. K. K.
Lưu hồ sơ số:

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;

Thực hiện Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ; Quyết định số 601/QĐ-BNV ngày 09/7/2012 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch công chức 2011-2012 theo nguyên tắc cạnh tranh.

Thực hiện Văn bản số 4671/BNV-CCVC ngày 24/12/2013 của Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch năm 2013 của tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 3517/KH-UBND ngày 29/11/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc tổ chức thi nâng ngạch công chức tỉnh Điện Biên năm 2013 theo nguyên tắc cạnh tranh.

Năm 2014 là năm thứ hai tỉnh Điện Biên tổ chức thi nâng ngạch lên ngạch cán sự, ngạch chuyên viên và tương đương theo nguyên tắc cạnh tranh đối với công chức. Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên đã nghiêm túc chỉ đạo và tổ chức việc thi nâng ngạch công chức theo quy định của Luật cán bộ, công chức, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nội vụ và Kế hoạch của UBND tỉnh, kết quả cụ thể như sau:

I. Trình tự thực hiện việc tổ chức thi nâng ngạch công chức

Thực hiện các văn bản quy định, hướng dẫn việc tổ chức thi nâng ngạch công chức 2013 theo nguyên tắc cạnh tranh của Bộ Nội vụ. Ngày 29/11/2013 UBND tỉnh đã xây dựng Kế hoạch số 3517/KH-UBND về việc tổ chức thi nâng ngạch công chức tỉnh Điện Biên năm 2013 theo nguyên tắc cạnh tranh trình Bộ Nội vụ phê duyệt; ngày 24/12/2013 của Bộ Nội vụ có Văn bản số 4671/BNV-CCVC ngày 24/12/2013 về việc phê duyệt Kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch năm 2013 của tỉnh Điện Biên, theo đó Bộ Nội vụ đã phê duyệt cho tỉnh Điện Biên 83 chỉ tiêu, cụ thể:

- Ngạch chuyên viên: 51 chỉ tiêu
- Ngạch Kiểm soát viên thị trường: 01 chỉ tiêu
- Ngạch Kiểm lâm viên: 12 chỉ tiêu
- Ngạch Kế toán viên: 16 chỉ tiêu
- Ngạch Cán sự: 03 chỉ tiêu.

Ngay sau khi nhận được Văn bản số 4671/BNV-CCVC ngày 24/12/2013 của Bộ Nội vụ, UBND tỉnh Điện Biên đã ban hành Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 25/01/2014 về việc thành lập Hội đồng thi nâng ngạch công chức năm 2013 tỉnh Điện Biên và giao cho Hội đồng Thi nâng ngạch có trách nhiệm thẩm định các hồ sơ đăng ký dự thi của công chức phải đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện và tổ chức kỳ thi theo quy định của Luật Cán bộ, công chức và các văn bản hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

- Ngày 03/6/2014, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 411/QĐ-UBND Về việc thành lập Ban Giám sát kỳ thi nâng ngạch công chức theo nguyên tắc cạnh tranh năm 2013 tỉnh Điện Biên, gồm 05 thành viên và giao cho 01 đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng Ban giám sát.

Để tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức năm 2013 nghiêm túc, đạt kết quả cao, ngày 12/6/2014 Hội đồng thi nâng ngạch công chức tỉnh Điện Biên đã tổ chức họp và giao nhiệm vụ cụ thể cho các Thành viên Hội đồng:

- Ngày 22/4/2014, Hội đồng thi nâng ngạch ban hành Quyết định số 266/QĐ-HĐTNNCC về việc thành lập các Ban, bộ phận giúp việc Hội đồng thi nâng ngạch công chức năm 2013 tỉnh Điện Biên, gồm: Ban đề thi; Ban coi thi, Ban phách, Ban chấm thi, Ban phúc khảo, Bộ phận kế toán tài chính, Bộ phận đảm bảo an ninh trật tự và bảo vệ kỳ thi, Bộ phận y tế. Đồng thời lập Kế hoạch chi tiết về thời gian: Ôn thi, thi, đọc phách, chấm thi, tổng hợp thông báo kết quả, phúc khảo, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị (nếu có) và thời gian ban hành quyết định nâng ngạch và xếp lại bậc lương đối với công chức đạt kết quả kỳ thi, theo đó:

- Giao Hiệu Trưởng Trường Chính trị - Ủy viên Hội đồng thi tổ chức và chuẩn bị các tài liệu ôn tập và hướng dẫn ôn tập cho thí sinh; chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho việc thi nâng ngạch (phòng thi, giấy thi...)

- Giao Sở Nội vụ (Cơ quan thường trực Hội đồng) chuẩn bị Đề thi, đồng thời có văn bản hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong tỉnh căn cứ nội dung Kế hoạch số 3517/KH-UBND ngày 29/11/2013 của UBND tỉnh Điện Biên, có trách nhiệm thành lập Hội đồng xét cử công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tham dự kỳ thi nâng ngạch lên ngạch Cán sự, ngạch Chuyên viên hoặc tương đương gửi Sở Nội vụ tổng hợp trình Hội đồng xem xét, quyết định.

Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị, Sở Nội vụ đã tổng hợp và thẩm định hồ sơ các đối tượng đăng ký dự thi, kết quả cụ thể như sau:

Tổng số công chức đăng ký dự thi nâng ngạch lên ngạch cán sự, lên ngạch chuyên viên và tương đương là 127 người thuộc các cơ quan, đơn vị. Trong đó:

- Ngạch Chuyên viên: 79 người
- Ngạch Kiểm lâm viên: 16 người
- Ngạch Kế toán viên: 25 người
- Ngạch Kiểm soát viên thị trường: 02 người
- Ngạch Cán sự và tương đương: 05 người.

Sau khi Sở Nội vụ tổng hợp, lập danh sách trình Hội đồng, Hội đồng đã tổ chức họp xem xét, đối chiếu tiêu chuẩn, điều kiện dự thi cụ thể đối với từng đối tượng và thống nhất đề nghị UBND tỉnh Quyết định cử 120 đối tượng tham dự kỳ thi (tại quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 26/6/2014 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt danh sách công chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch lên ngạch cán sự, ngạch chuyên viên và tương đương năm 2013 tỉnh Điện Biên theo nguyên tắc cạnh tranh).

Ngày 09/7/2014 Khai mạc kỳ thi và phổ biến quy chế, nội quy kỳ thi.

Ngày 10/7/2014 và 11/7/2014, Hội đồng Thi nâng ngạch công chức tỉnh Điện Biên đã tổ chức thi với 04 môn, cụ thể:

- Môn Kiến thức chung: 120 thí sinh dự thi;
- Môn Chuyên môn, nghiệp vụ: 120 thí sinh dự thi;
- Môn Tin học: 109 thí sinh dự thi (có 11 thí sinh được miễn thi);
- Môn Ngoại ngữ: 45 thí sinh dự thi (có 75 thí sinh được miễn thi).

Kỳ thi nâng ngạch công chức tỉnh Điện Biên được tổ chức thi nghiêm túc, đảm bảo an toàn, theo đúng quy định, cụ thể qua các khâu:

- Khâu tổ chức ôn thi: Thống nhất nội dung ôn thi cho từng môn thi; đảm bảo thời gian hướng dẫn ôn thi, thời gian tự ôn thi của thí sinh; đảm bảo nội dung ôn thi trong chương trình mà các thí sinh đã được học.

- Khâu ra đề: Tổ chức việc xây dựng đề thi, lựa chọn đề thi, bảo quản, lưu giữ đề thi theo đúng quy định; bảo đảm bí mật đề thi theo chế độ tài liệu tuyệt mật;

- Khâu coi thi: Tổ chức coi thi theo đúng quy chế và nội quy của kỳ thi, nhận và bảo quản đề thi theo đúng quy định;

- Khâu đánh số phách, đọc phách và ghép phách: Thực hiện việc đánh số phách và đọc phách, niêm phong phách và bài thi theo đúng quy định của kỳ thi; bảo đảm an toàn và bí mật số phách;

- Khâu chấm thi: Bảo đảm chấm thi theo nguyên tắc; tổ chức trao đổi để thống nhất báo cáo Chủ tịch Hội đồng thi xem xét, phê duyệt đáp án, thang điểm chi tiết của đề thi trước khi chấm thi;

Toàn bộ các khâu diễn ra theo đúng trình tự quy định; các khâu: từ giao nhận đề thi, giao nhận bài thi, giao nhận điểm thi, mở bì niêm phong..., đều có biên bản giao nhận, có sự giám sát của Ban giám sát kỳ thi, sự chứng kiến của Công an tỉnh về tính bảo mật, sự nghiêm túc trong việc tổ chức kỳ thi;

Bộ phận tài chính kế toán đã thực hiện việc thu, chi tài chính công khai theo đúng Luật ngân sách hiện hành.

II. Kết quả về việc tổ chức thi nâng ngạch theo nguyên tắc cạnh tranh năm 2013 tỉnh Điện Biên

Theo đề nghị của Hội đồng thi nâng ngạch công chức, ngày 12/9/2014 UBND tỉnh Điện Biên đã ban hành Quyết định số 684/QĐ-UBND về việc công nhận kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức lên ngạch cán sự, ngạch chuyên viên hoặc tương đương năm 2013 tỉnh Điện Biên, cụ thể như sau:

TT	Ngạch dự thi	Tổng chỉ tiêu Bộ Nội vụ giao	Tổng số thí sinh dự thi	Tổng số thí sinh trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch
1	Chuyên viên	51	77	51 người (đạt 66,2%)
2	Kiểm lâm viên	12	14	09 người (đạt 64,2%)
3	Kiểm soát viên thị trường	01	02	01 người (đạt 50%)
4	Kế toán viên	16	22	16 người (đạt 72,7%)
5	Cán sự	03	05	03 người (đạt 60%)
	Tổng cộng	83	120	80 người

(Có Danh sách thí sinh trúng tuyển kèm theo).

UBND tỉnh Điện Biên quyết định thời điểm hưởng lương ở ngạch mới đối với các đối tượng trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch công chức năm 2013 tỉnh Điện Biên, tính từ ngày 01/01/2014.

Trên đây là Báo cáo tình hình, kết quả tổ chức thi nâng ngạch công chức năm 2013 tỉnh Điện Biên./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- LĐ UBND tỉnh;
- TT HĐND tỉnh;
- Ban TCTU;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Xuân Kôi

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN



CÔNG CHỨC TRÚNG TUYỂN KỲ THI NÂNG NGẠCH LÊN NGẠCH CÁN SỰ, NGẠCH CHUYÊN VIÊN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG
NĂM 2013 TỈNH ĐIỆN BIÊN THEO NGUYÊN TẮC CẠNH TRANH

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 278/BC-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2014 của UBND tỉnh Điện Biên)

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Ngạch, bậc hiện hưởng trước khi thi nâng ngạch				Ngạch, bậc được bổ nhiệm sau khi trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch				Ghi chú
		Nam	Nữ			Thời gian giữ ngạch (kể cả ngạch TD)	Mã số ngạch hiện giữ	Hệ số lương	Thời gian hưởng	Ngày bổ nhiệm ngạch	Mã số ngạch được bổ nhiệm	Hệ số lương	Thời gian tính nâng lương lần sau	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I NGẠCH CHUYÊN VIÊN														
1	Đinh Thị Bích		1983	Thanh tra	huyện Điện Biên Đông	6 năm	01.004	2.46	01/3/2013	01/01/2014	01.003	2.67	01/01/2014	
2	Phan Thị Khánh Hà		1985	Nhân viên Phòng Hành chính tư pháp	Sở Tư pháp	9 năm	01.007	2.19	01/01/2013	01/01/2014	01.003	2.34	01/01/2013	
3	Phạm Thị Hoa		1982	Thủ quỹ Văn phòng	Sở Y tế	12 năm	06.035	2.76	01/4/2013	01/01/2014	01.003	3.00	01/01/2014	
4	Trần Thị Liên		1964	Phòng Tài chính Kế hoạch thành phố	thành phố Điện Biên Phủ	30 năm	01.004	4,06 và 9% PCTNVK	01/9/2013	01/01/2014	01.003	4.65	01/01/2014	
5	Phan Văn Vượng	1976		Chi cục Thủy lợi	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	6 năm	01.004	3.26	01/01/2013	01/01/2014	01.003	3.33	01/01/2013	
6	Nguyễn Đức Đô	1981		Phó Trưởng phòng Dân tộc	huyện Điện Biên Đông	9 năm	01.004	2.66	01/02/2013	01/01/2014	01.003	2.67	01/02/2013	
7	Phạm Ngọc Khải	1981		Chuyên viên (cao đẳng) Phòng Tổ chức Công chức	Sở Nội vụ	8 năm	01a.003	2.72	01/01/2013	01/01/2014	01.003	3.00	01/01/2013	
8	Tổng Thị Na		1966	Phó Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ	huyện Tòa Chùa	11 năm	01.004	4,06 và 9% PCTNVK	01/10/2013	01/01/2014	01.003	4.65	01/01/2014	
9	Trần Văn Ngọc	1970		Phó Trưởng phòng Tài chính Kế hoạch	huyện Điện Biên Đông	17 năm	01.004	3.46	01/12/2012	01/01/2014	01.003	3.66	01/01/2014	
10	Đỗ Thị Ngọc		1966	Phòng Kinh tế thành phố	thành phố Điện Biên Phủ	18 năm	01.004	3.86	01/12/2013	01/01/2014	01.003	3.99	01/12/2013	
11	Trần Thị Thu Hà		1983	Văn phòng Sở	Sở Công thương	8 năm	01.004	2.86	01/12/2013	01/01/2014	01.003	3.00	01/12/2013	
12	Vũ Thị Liên		1975	Văn thư, kho quỹ Văn phòng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	18 năm	02.015	3.66	01/11/2013	01/01/2014	01.003	3.66	01/11/2013	
13	Bùi Thị Yên		1972	Thủ quỹ phòng Kế hoạch - Tài chính	Sở Giáo dục và Đào tạo	11 năm	06.035	2.58	01/7/2013	01/01/2014	01.003	2.67	01/7/2013	
14	Đỗ Thị Dung		1982	Thủ quỹ Phòng Tổ chức Hành chính	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	9 năm	06.035	1.86	01/11/2012	01/01/2014	01.003	2.34	01/01/2014	
15	Mùa Chiến Khu	1968		Phó Chánh Thanh tra	Sở Kế hoạch và Đầu tư	24 năm	01.004	4.06	01/01/2012	01/01/2014	01.003	4.32	01/01/2014	
16	Nguyễn Mạnh Thắng	1975		Trưởng phòng Văn hóa - Thông tin	huyện Điện Biên Đông	16 năm	01.004	3.26	01/6/2012	01/01/2014	01.003	3.33	01/6/2012	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Ngạch, bậc hiện hưởng trước khi thi nâng ngạch				Ngạch, bậc được bổ nhiệm sau khi trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch				Ghi chú
		Nam	Nữ			Thời gian giữ ngạch (kể cả ngạch TD)	Mã số ngạch hiện giữ	Hệ số lương	Thời gian hưởng	Ngày bổ nhiệm ngạch	Mã số ngạch được bổ nhiệm	Hệ số lương	Thời gian tính nâng lương lần sau	
17	Lò Thị Biên		1973	Phòng Giáo dục và Đào tạo	huyện Điện Biên Đông	18 năm	01.004	3.46	01/01/2013	01/01/2014	01.003	3.66	01/01/2014	
18	Đình Quang Bạo	1984		Phó Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	huyện Điện Biên Đông	8 năm	01.004	2.66	10/5/2013	01/01/2014	01.003	2.67	10/5/2013	
19	Nguyễn Văn Chiến	1982		Phòng Nội vụ	huyện Mường Chà	8 năm	01a.003	2.72	15/3/2012	01/01/2014	01.003	3,00	15/3/2012	
20	Nguyễn Xuân Hải	1976		Giám đốc Tổ chức phát triển quỹ đất	huyện Điện Biên Đông	16 năm	01.004	3.26	01/12/2012	01/01/2014	01.003	3.33	01/12/2012	
21	Nguyễn Thị Xuyên		1981	Phòng Giáo dục và Đào tạo	huyện Tủa Chùa	8 năm	01a.003	2.72	15/3/2012	01/01/2014	01.003	3,00	15/3/2012	
22	Nguyễn Hồng Cường	1983		Phòng Công thương	huyện Tuần Giáo	7 năm	01.004	2.46	01/7/2013	01/01/2014	01.003	2.67	01/01/2014	
23	Nguyễn Thị Hiền		1987	Phòng Tổ chức - Hành chính	Văn phòng UBND tỉnh	6 năm	01a.003	2.41	15/8/2012	01/01/2014	01.003	2.67	15/8/2012	
24	Tòng Văn Trung	1967		Phó Trưởng phòng quản lý đô thị thành phố	thành phố Điện Biên Phủ	18 năm	01.004	3.46	01/01/2012	01/01/2014	01.003	3.66	01/01/2014	
25	Cần Thị Phương Nga		1979	Thanh tra Sở	Sở Công thương	11 năm	01.004	2.66	01/10/2012	01/01/2014	01.003	2.67	01/10/2012	
26	Lý A Giàng	1980		Phó Trưởng phòng Dân tộc	huyện Mường Chà	10 năm	01.004	3.26	01/10/2012	01/01/2014	01.003	3.33	01/10/2012	
27	Tô Thị Hạnh		1972	Phó Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội	huyện Mường Ảng	21 năm	01.004	3.86	01/5/2013	01/01/2014	01.003	3.99	01/5/2013	
28	Dương Anh Thơ		1980	Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	huyện Điện Biên Đông	9 năm	01a.003	2.72	15/9/2011	01/01/2014	01.003	3,00	15/9/2011	
29	Triệu Thanh Hồng	1966		Phó Trưởng phòng chính sách dân tộc	Ban Dân tộc	7 năm	01a.003	4.58	01/12/2012	01/01/2014	01.003	4.65	01/12/2012	
30	Đặng Anh Tuấn	1983		Thanh tra	huyện Mường Chà	8 năm	01a.003	2.72	15/4/2012	01/01/2014	01.003	3,00	15/4/2012	
31	Trần Hải Đoàn	1983		Phó Trưởng phòng Công nghệ thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	7 năm	01a.003	2.72	01/4/2012	01/01/2014	01.003	3,00	01/4/2012	
32	Phùng Quang Huy	1983		Phòng Tài chính - Kế hoạch	thị xã Mường Lay	3 năm	01.004	2.06	01/02/2013	01/01/2014	01.003	2.34	01/01/2014	
33	Giàng Thị Phương		1980	Ủy viên Thường trực HDHD huyện Mường Nhé	HDHD huyện Mường Nhé	10 năm	01.004	2.86	01/3/2013	01/01/2014	01.003	3,00	01/3/2013	
34	Kiều Xuân Hoàng	1977		Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	huyện Mường Ảng	11 năm	01.004	2.66	01/6/2012	01/01/2014	01.003	2.67	01/6/2012	
35	Nguyễn Thị Dung		1975	Văn phòng	Sở Khoa học và Công nghệ	10 năm	01.004	3.06	01/7/2012	01/01/2014	01.003	3.33	01/01/2014	
36	Mạc Thị Hiền		1969	Phó Chánh Văn phòng phụ trách	Sở Kế hoạch và Đầu tư	5 năm	01.004	3.06	20/8/2012	01/01/2014	01.003	3.33	01/01/2014	
37	Đặng Trọng Nghĩa	1985		Chuyên viên (Cao đẳng) Văn phòng HĐND và UBND	huyện Tuần Giáo	7 năm	01a.003	2.41	01/01/2012	01/01/2014	01.003	2.67	01/01/2012	
38	Mai Thị Thu		1967	Phó Chánh Văn phòng	thị xã Mường Lay	17 năm	01.004	3.26	01/5/2013	01/01/2014	01.003	3.33	01/5/2013	

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Ngạch, bậc hiện hưởng trước khi thi nâng ngạch				Ngạch, bậc được bổ nhiệm sau khi trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch				Ghi chú
					Thời gian giữ ngạch (kể cả ngạch TĐ)	Mã số ngạch hiện giữ	Hệ số lương	Thời gian hưởng	Ngày bổ nhiệm ngạch	Mã số ngạch được bổ nhiệm	Hệ số lương	Thời gian tính nâng lương lần sau	
39	Quảng Văn Sinh	1965	Phó Trưởng phòng Văn hóa Thông tin thị xã	thị xã Mường Lay	24 năm	01.004	4,06 và 8% PCTNVK	01/01/2013	01/01/2014	01.003	4.65	01/01/2014	
40	Vũ Quốc Thắng	1974	Phòng Nội vụ	huyện Mường Nhé	11 năm	01.004	2.86	01/10/2012	01/01/2014	01.003	3,00	01/10/2012	
41	Nguyễn Thị Hạnh	1975	Bệnh viên y học cổ truyền	Sở Y tế	12 năm	01.004	3.06	01/10/2013	01/01/2014	01.003	3.33	01/01/2014	
42	Đào Anh Quân	1985	Phòng Tài chính - Kế hoạch	huyện Mường Chà	8 năm	01a.003	2.72	01/9/2013	01/01/2014	01.003	3,00	01/9/2013	
43	Nguyễn Văn Lập	1978	Phó Chánh Văn phòng HĐND và UBND	huyện Mường Nhé	12 năm	01a.003	3.34	01/10/2013	01/01/2014	01.003	3.66	01/01/2014	
44	Phạm Xuân Tiến	1978	Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo	huyện Mường Ảng	14 năm	01a.003	3.65	01/11/2013	01/01/2014	01.003	3.66	01/11/2013	
47	Nguyễn Thị Dung	1987	Nhân viên Văn phòng	Sở Thông tin và Truyền thông	7 năm	01.008	1.71	15/01/2012	01/01/2014	01.003	2.34	01/01/2014	
48	Lê Thị Thảo	1973	Nhân viên Văn phòng HĐND và UBND thành phố	thành phố Điện Biên Phủ	20 năm	01.006	3.12	01/6/2012	01/01/2014	01.003	3.33	01/01/2014	
45	Lê Thị Hương	1977	Văn phòng	Sở Giáo dục và Đào tạo	11 năm	01.004	3.26	01/9/2013	01/01/2014	01.003	3.33	01/9/2013	
46	Trần Ích Dương	1983	Phó Chánh Thanh tra	huyện Tòa Chùa	7 năm	01.004	2.46	01/01/2013	01/01/2014	01.003	2.67	01/01/2014	
49	Mai Đức Xuân	1972	Văn phòng Ban an toàn giao thông tỉnh	Văn phòng Ban an toàn giao thông tỉnh	19 năm	01.004	3.66	01/9/2013	01/01/2014	01.003	3.66	01/9/2013	
50	Vũ Thị Minh Phương	1983	Thanh tra	huyện Điện Biên	5 năm	01a.003	2.41	15/10/2011	01/01/2014	01.003	2.67	15/10/2011	
51	Nguyễn Minh Trịnh	1973	Trưởng phòng Công thương	huyện Điện Biên Đông	18 năm	01.004	3.46	01/7/2013	01/01/2014	01.003	3.66	01/01/2014	
II NGẠCH KIỂM LÂM VIÊN													
1	Tạ Đức Đặng	1975	Kiểm lâm viên trung cấp Hạt Kiểm lâm thị xã Mường Lay - Chi cục kiểm lâm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	8 năm	10.228	3.06	01/7/2013	01/01/2014	10.226	3.33	01/01/2014	
2	Trần Minh Quân	1977	Kiểm lâm viên trung cấp - Phòng thanh tra pháp chế - Chi cục Kiểm lâm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	17 năm	10.228	3.46	01/01/2013	01/01/2014	10.226	3.66	01/01/2014	
3	Lò Ngọc Kim	1978	Kiểm lâm viên trung cấp Hạt Kiểm lâm thị xã Mường Lay - Chi cục kiểm lâm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	13 năm	10.228	3.26	01/9/2012	01/01/2014	10.226	3.33	01/9/2012	
4	Nguyễn Duy Thành	1984	Kiểm lâm viên trung cấp Hạt Kiểm lâm thành phố Điện Biên Phủ - Chi cục kiểm lâm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	9 năm	10.228	2.46	01/01/2012	01/01/2014	10.226	2.67	01/01/2014	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Ngạch, bậc hiện hưởng trước khi thi nâng ngạch				Ngạch, bậc được bổ nhiệm sau khi trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch				Ghi chú
		Nam	Nữ			Thời gian giữ ngạch (kể cả ngạch TD)	Mã số ngạch hiện giữ	Hệ số lương	Thời gian hưởng	Ngày bổ nhiệm ngạch	Mã số ngạch được bổ nhiệm	Hệ số lương	Thời gian tính nâng lương lần sau	
5	Thắm Thị Oanh		1985	Kiểm lâm viên sơ cấp Hạt Kiểm lâm huyện Điện Biên - Chi cục kiểm lâm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	7 năm	10.229	2.19	01/10/2013	01/01/2014	10.226	2.34	01/10/2013	
6	Vũ Xuân Mạnh	1976		Phó đội trưởng Đội kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng - Chi cục kiểm lâm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	18 năm	10.228	3.66	01/01/2013	01/01/2014	10.226	3.66	01/01/2013	
7	Phạm Thị Bích Nguyệt		1965	Kiểm lâm viên trung cấp Hạt Kiểm lâm thành phố Điện Biên Phủ - Chi cục kiểm lâm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	9 năm	10.228	4.06	01/01/2013	01/01/2014	10.226	4.32	01/01/2014	
8	Nguyễn Thị Tám		1976	Kiểm lâm viên sơ cấp Hạt Kiểm lâm thành phố Điện Biên Phủ - Chi cục kiểm lâm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	8 năm	10.229	2.91	01/7/2013	01/01/2014	10.226	3,00	01/7/2013	
9	Nguyễn Trọng Tuyển	1980		Kiểm lâm viên trung cấp - Phòng quản lý bảo vệ rừng - Chi cục Kiểm lâm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	8 năm	10.228	2.86	01/7/2013	01/01/2014	10.226	3,00	01/7/2013	
III NGẠCH KIỂM SOÁT VIÊN THỊ TRƯỞNG														
1	Lê Thị Trà Vinh		1987	Kiểm soát viên trung cấp thị trường - Chi cục quản lý thị trường	Sở Công thương	6 năm	21.190	2.26	01/4/2012	01/01/2014	21.189	2.34	01/4/2012	
IV NGẠCH KẾ TOÁN VIÊN														
1	Lò Huy Đạt	1988		Kế toán Phòng Y tế	huyện Điện Biên	4 năm	06a.031	2.41	01/4/2013	01/01/2014	06.031	2.67	01/4/2013	
2	Nguyễn Thị Hồng		1982	Kế toán Văn phòng HĐND và UBND	huyện Tủa Chùa	8 năm	06.032	2.46	01/7/2012	01/01/2014	06.031	2.67	01/01/2014	
3	Đặng Thị Khánh		1978	Kế toán Phòng Giáo dục và Đào tạo	huyện Điện Biên Đông	10 năm	06.032	2.86	01/3/2013	01/01/2014	06.031	3,00	01/3/2013	
4	Nguyễn Thị Huệ		1967	Kế toán Phòng Công thương	huyện Điện Biên	18 năm	06.032	4,06 và 5% PCTNVK	01/01/2013	01/01/2014	06.031	4.32	01/01/2014	
5	Hà Thị Mận		1984	Kế toán Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	huyện Tủa Chùa	6 năm	06a.031	2.72	01/12/2013	01/01/2014	06.031	3,00	01/12/2013	
6	Hà Xuân Giang	1972		Kế toán Phòng Giáo dục và Đào tạo	huyện Điện Biên	13 năm	06.032	3.06	01/01/2013	01/01/2014	06.031	3.33	01/01/2014	
7	Nguyễn Ngọc Phương	1969		Kế toán Ban thi đua khen thưởng	Sở Nội vụ	14 năm	06.032	3.26	01/01/2013	01/01/2014	06.031	3.33	01/01/2013	
8	Nguyễn Thị Anh Tuyết		1979	Kế toán phòng Kế hoạch - Tài chính	Sở Giao thông vận tải	13 năm	06a.031	3.03	01/12/2013	01/01/2014	06.031	3.33	01/12/2013	
9	Lê Thị Nguyên		1976	Kế toán phòng Kế hoạch - Tài chính	Sở Giao thông vận tải	12 năm	06.032	2.86	01/01/2012	01/01/2014	06.031	3,00	01/01/2012	

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Ngạch, bậc hiện hưởng trước khi thi nâng ngạch				Ngạch, bậc được bổ nhiệm sau khi trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch				Ghi chú
		Nam	Nữ			Thời gian giữ ngạch (kể cả ngạch hiện giữ)	Mã số ngạch hiện giữ	Hệ số lương	Thời gian hưởng	Ngày bổ nhiệm ngạch	Mã số ngạch được bổ nhiệm	Hệ số lương	Thời gian tính năng lương lần sau	
10	Nguyễn Thị Hằng		1970	Kế toán Phòng Giáo dục và Đào tạo	huyện Mường Nhé	11 năm	06.032	2.86	15/02/2013	01/01/2014	06.031	3,00	15/02/2013	
11	Ngô Thị Bình		1963	Phó phòng Hành chính - Tổng hợp Chi cục Kiểm lâm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	28 năm	06.032	4,06 và 8% PCTNVK	01/01/2013	01/01/2014	06.031	4.65	01/01/2014	
12	Vũ Thị Lê		1984	Kế toán Phòng Công thương huyện	huyện Mường Nhé	11 năm	06.032	2.86	15/9/2013	01/01/2014	06.031	3,00	15/9/2013	
13	Đỗ Thị Hằng		1981	Kế toán Chi cục Kiểm lâm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	9 năm	06.032	2.66	01/5/2012	01/01/2014	06.031	2.67	01/5/2012	
14	Nguyễn Thị Nguyệt		1967	Kế toán Phòng Lao động Thương binh và Xã hội	huyện Điện Biên Đông	18 năm	06.032	3.66	01/8/2013	01/01/2014	06.031	3.66	01/8/2013	
15	Ngô Thị Thu Hương		1983	Chi cục tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng	Sở Khoa học và Công nghệ	9 năm	06.032	2.46	01/02/2012	01/01/2014	06.031	2.67	01/01/2014	
16	Bạch Hoài Thanh (Bạch Vũ Đức)	1983		Kế toán phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	huyện Điện Biên Đông	9 năm	06.032	2.66	01/7/2013	01/01/2014	06.031	2.67	01/7/2013	
V NGACH CÁN SỰ														
1	Trần Thị Liên		1974	Nhân viên Văn phòng	Sở Nội vụ	6 năm	01.009	2,44 và 0,29 hệ số chênh lệch bảo lưu	01/01/2012	01/01/2014	01.004	2,46 và 0,27 hệ số chênh lệch bảo lưu	01/01/2012	
2	Hà Thị Chúc		1980	Nhân viên Phòng Y tế	huyện Mường Nhé	11 năm	01.006	2.40	01/8/2013	01/01/2014	01.004	2.46	01/8/2013	
3	Trần Thanh Tính	1977		Lái xe Hạt Kiểm lâm huyện Nậm Pồ, Chi cục kiểm lâm tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	8 năm	01.010	2.59	01/4/2012	01/01/2014	01.004	2.66	01/4/2012	